

Số: 1024/QĐ-UBND

Nga Sơn, ngày 24 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình:
Nạo vét kênh Sao Sa; Sửa chữa cải tạo cống tiêu tại Km:1+230 trên kênh Sao Sa xã Nga
Trung, Nga Nhân huyện Nga Sơn phục vụ chống hạn năm 2015.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về việc quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009;

Căn cứ Thông tư 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 của Bộ xây dựng về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ phương án, nhiệm vụ thiết kế công trình: Nạo vét kênh Sao Sa; Sửa chữa cải tạo cống tiêu tại Km :1+230 trên kênh Sao Sa xã Nga Trung, Nga Nhân huyện Nga Sơn phục vụ chống hạn năm 2015 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Nga Sơn;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ thiết kế công trình: Nạo vét kênh Sao Sa; Sửa chữa cải tạo cống tiêu tại Km :1+230 trên kênh Sao Sa xã Nga Trung, Nga Nhân huyện Nga Sơn phục vụ chống hạn năm 2015 với những nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Nạo vét kênh Sao Sa; Sửa chữa cải tạo cống tiêu tại Km :1+230 trên kênh Sao Sa xã Nga Trung, Nga Nhân huyện Nga Sơn phục vụ chống hạn năm 2015;

2. Chủ đầu tư: Ủy ban Nhân dân huyện Nga Sơn;

3. Đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý thực hiện dự án: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Nga Sơn;

4. Địa điểm xây dựng: Xã Nga Trung, xã Nga Nhân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

5. Cấp công trình: Cấp IV.

6. Mục tiêu xây dựng công trình: Đảm bảo an toàn công trình và đảm bảo dẫn đủ lưu lượng tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh trong khu vực công trình.

7. Các yêu cầu về quy hoạch, cảnh quan và kiến trúc về công trình

7.1. Yêu cầu về quy hoạch: Hạng mục xây dựng công trình phải phù hợp với quy hoạch phát triển tổng thể chung của vùng.

7.2. Yêu cầu về cảnh quan: Đảm bảo phù hợp với cảnh quan môi trường, không làm ảnh hưởng đến các công trình xung quanh

7.3. Yêu cầu về kiến trúc: Công trình xây dựng đảm bảo tính thẩm mỹ; kỹ thuật.

8. Yêu cầu về quy mô, tuổi thọ của công trình và công năng sử dụng.

8.1. Quy mô đầu tư:

- Các hạng mục công trình nêu tại Mục 1.1 nạo vét đất bồi lắng lòng sông, sửa chữa tu bổ cống tiêu, cầu qua sông đảm bảo dẫn, trữ nước tưới, chống hạn và tiêu úng cho diện tích tự nhiên của xã Nga Trung và các xã lân cận cũng như nhu cầu dân sinh.

8.2. Tuổi thọ công trình, công năng sử dụng.

- Tuổi thọ của công trình: Đối với công trình tiêu, hình thức nạo vét là 5 năm.

- Tuổi thọ của công trình: Đối với công trình xây dựng, hình thức sửa chữa cầu, cống là 10 năm;

- Công năng sử dụng: Tải đủ lưu lượng cần thiết phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh trong khu vực.

9. Nhiệm vụ của tư vấn thiết kế xây dựng công trình.

- Lập nhiệm vụ khảo sát xây dựng công trình phục vụ lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công xây dựng theo **Điều 8** thông tư 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013;

- Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình theo Thông tư số 42/2010/TT-BNNPTNT ngày 06/7/2010 của Bộ NN&PTNT về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 04-01:2010/ NNP&TNT thành phần, nội dung lập báo cáo đầu tư và báo cáo kinh tế kỹ thuật các công trình thủy lợi và các tiêu chuẩn có liên quan.

- Lập thiết kế bản vẽ thi công phù hợp với Thông tư số: 27/2012/TT-BNNPTNT ngày 26/6/2012 của Bộ NNPTNT ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 04 - 05: 2012/BNNPTNT- Công trình thủy lợi- Các quy định chủ yếu về thiết kế và các tiêu chuẩn có liên quan;

- Lập quy trình bảo trì công trình theo quy định của Nghị định số: 114/NĐ-CP ngày 06/12/2010 về bảo trì công trình xây dựng và Thông tư số: 12/TT-BXD ngày 25/12/2012 của bộ Xây Dựng: Hướng dẫn lập và quản lý chi phí bảo trì công trình xây dựng.

10. Hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn được áp dụng:

- Tuyển tập tiêu chuẩn Xây dựng Việt Nam;

- Thông tư số 27/2012/TT-BNNPTNT ngày 26/6/2012 của Bộ trưởng Bộ NNPTNT về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 04-05:2012/ NNPTNT - Các quy định chủ yếu về thiết kế;

- TCVN 8478 : 2011 Công trình thủy lợi yêu cầu về thành phần, khối lượng khảo sát địa hình trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế;

- Thông tư số 42/2010/TT-BNN&PTNT ngày 06/7/2010 của Bộ NN&PTNT về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 04-01:2010/ NN&PTNT thành phần, nội dung lập báo cáo đầu tư và báo cáo kinh tế kỹ thuật các công trình thủy lợi. Và các tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành của nhà nước.

- TCVN 4253-86: Nền các công trình thủy công.

- QP-TL C-5-75: Quy phạm thiết kế tầng lọc ngược.

- 14TCN 10-85; QPTL-C6-77: Quy phạm tính toán các đặc trưng thủy văn thiết kế

Điều 2. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện căn cứ vào các nội dung phê duyệt tại Điều 1 tổ chức triển khai các bước tiếp theo, theo đúng các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND huyện; Trưởng ban quản lý dự án đầu tư xây dựng; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch; Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 - QĐ;
- Lưu VT, BQL.

CHỦ TỊCH

Bùi Đình Cam